

Số 933/QĐ-ĐHKTL-ĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua danh sách thí sinh trúng tuyển đại học
văn bằng 2 hệ vừa làm vừa học, đợt tuyển sinh lần thứ 2 (tháng 8) năm 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24/03/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế – Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-ĐHQG ngày 20/4/2017 của Giám đốc ĐHQG TP HCM về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học;

Căn cứ Quyết định số 301/ĐHKTL ngày 26/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh hệ vừa làm vừa học, bằng hai (VLVH, BH) năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh hệ VLVH, BH năm 2018 ngày 14/8/2018 về việc xét hồ sơ đăng ký xét tuyển học đại học bằng 2 của Trường Đại học Kinh tế - Luật đợt tuyển sinh lần thứ 2 năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo - Ủy viên Thường trực Hội đồng tuyển sinh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua danh sách thí sinh trúng tuyển đại học văn bằng thứ 2 hệ vừa làm vừa học đợt tuyển sinh lần thứ 2 năm 2018.

(Theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh, các Khoa và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- ĐHQG – HCM (để b/c);
- Các đơn vị liên kết (để phối hợp t/h);
- Lưu VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC THỨ HAI HỆ VLVH NĂM 2018

Đợt tuyển sinh lần thứ 2 (tháng 8) năm 2018

Tại: Trung tâm GDTX tỉnh Đồng Nai

(Theo Quyết định số 933 /ĐHKTL-ĐT ngày 16 tháng 8 năm 2018)

STT	Họ và tên	Giới	Năm sinh	Ngành chương trình đào tạo	Hình thức	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Chiến	Nam	20/08/1971	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
2	Đoàn Văn Chiến	Nam	02/05/1962	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
3	Nguyễn Quang Chung	Nam	09/09/1966	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
4	Hồ Cương	Nam	18/05/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
5	Phan Thị Mỹ Dung	Nữ	14/07/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
6	Đoàn Thị Thùy Dung	Nữ	15/12/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
7	Bùi Thanh Trúc Giang	Nữ	04/11/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
8	Trần Thị Minh Giang	Nữ	13/11/1980	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
9	Vòng Hồ Phú Hải	Nam	21/05/1985	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
10	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	18/11/1991	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
11	Phạm Văn Hiền	Nam	22/11/1972	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
12	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	19/03/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
13	Hoàng Viết Huân	Nam	01/03/1994	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
14	Huỳnh Mẫn Kỳ	Nam	15/02/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
15	Nguyễn Trung Lai	Nam	28/03/1962	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
16	Nguyễn Tiến Mạnh	Nam	02/05/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
17	Thòng A Muối	Nữ	06/06/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
18	Bùi Phương Nam	Nam	10/08/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
19	Lê Thị Hằng Nga	Nữ	26/03/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
20	Trần Thị Nga	Nữ	10/09/1981	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
21	Nguyễn Thị Phúc	Nữ	18/06/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
22	Phan Thanh Quang	Nam	19/09/1979	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
23	Lưu Trần Sang	Nam	10/03/1994	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
24	Phạm Thanh Sinh	Nam	27/10/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
25	Phan Văn Sơn	Nam	13/05/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
26	Nguyễn Thọ Sơn	Nam	14/09/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
27	Lê Trần Ngọc Sơn	Nam	03/09/1971	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
28	Quách Vĩnh Tài	Nam	22/10/1965	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
29	Lưu Phan Thắng	Nam	06/02/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
30	Bùi Tuấn Thanh	Nam	04/04/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
31	Ngô Quang Thanh	Nam	08/08/1984	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
32	Lê Thị Thanh Thanh	Nữ	17/08/1981	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
33	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	01/08/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
34	Trần Hữu Thông	Nam	05/08/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	



Handwritten signature

35	Hoàng Thị Như	Thùy	Nữ	15/03/1978	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
36	Đặng Trọng	Tiến	Nam	22/04/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
37	Bùi Võ Thị Huyền	Trân	Nữ	29/06/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
38	Nguyễn Công	Trang	Nam	17/12/1980	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
39	Tô Thanh	Tú	Nữ	22/09/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
40	Nguyễn Mạnh	Tuấn	Nam	23/07/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
41	Đoàn Ngọc	Tuyền	Nam	09/07/1996	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
42	Vũ Xuân	Văn	Nam	01/07/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
43	Đình Quang	Vũ	Nam	28/12/1981	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
44	Nguyễn Minh	Vương	Nam	17/03/1991	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
45	Đặng Thị	Yến	Nữ	15/10/1991	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT

Tổng cộng: 45 thí sinh

TM. HĐTS ĐẠI HỌC HỆ VLVH, BH NĂM 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



**Hiệu trưởng
Nguyễn Tiến Dũng**



DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC THỨ HAI HỆ VL VH NĂM 2018

Đợt tuyển sinh lần thứ 2 (tháng 8) năm 2018

Tại: Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo Quyết định số 333 /ĐHKTL-ĐT ngày 16 tháng 8 năm 2018)

STT	Họ và tên	Giới	Năm sinh	Ngành chương trình đào tạo	Hình thức	Ghi chú
1	Võ Hồng Ân	Nữ	15/12/1988	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
2	Trần Bảo Anh	Nam	19/06/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
3	Đặng Duy Anh	Nam	28/09/1993	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
4	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	18/10/1981	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
5	Vũ Tuấn Anh	Nam	17/01/1994	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
6	Nguyễn Hoàng Anh	Nữ	29/02/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
7	Huỳnh Vũ Duy Anh	Nữ	22/07/1976	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
8	Trần Quốc Bảo	Nam	06/09/1993	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
9	Nguyễn Trường Cảnh	Nam	24/01/1992	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
10	Nguyễn Thị Hồng Châu	Nữ	20/05/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
11	Nguyễn Ngọc Trang Đài	Nữ	24/12/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
12	Nguyễn Quốc Đăng	Nam	16/05/1973	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
13	Đỗ Thị Diệu	Nữ	18/03/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
14	Lê Quang Đức	Nam	01/01/1988	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
15	Nguyễn Minh Đức	Nam	09/08/1991	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
16	Trần Nguyễn Phụng Dung	Nữ	15/09/1987	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
17	Hồ Ánh Dương	Nam	28/10/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
18	Đỗ Mỹ Duyên	Nữ	11/03/1996	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
19	Nguyễn Thị Thùy Duyên	Nữ	26/03/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
20	Lê Thị Mỹ Hà	Nữ	14/01/1980	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
21	Phạm Thị Thanh Hải	Nữ	23/11/1978	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
22	Huỳnh Quốc Hải	Nam	07/08/1978	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
23	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	06/03/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
24	Vũ Thúy Hằng	Nữ	01/06/1987	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
25	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	01/09/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
26	Trần Thị Hiền	Nữ	22/09/1990	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
27	La Thị Minh Hiếu	Nữ	03/02/1990	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
28	Nguyễn Thị Diệu Hiếu	Nữ	19/08/1986	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
29	Phạm Thị Hồng Hoa	Nữ	22/06/1968	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
30	Lê Thị Phúc Hưng	Nữ	12/01/1994	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
31	Phan Thị Giang Hương	Nữ	21/03/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
32	Đặng Thị Phương Khanh	Nữ	12/05/1991	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
33	Trương Văn Khanh	Nam	09/07/1980	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	

34	Lê Nguyễn Bảo	Khoa	Nam	16/06/1977	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
35	Võ Thị Thúy	Kiều	Nữ	20/06/1993	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
36	Lê Nguyễn Nguyệt	Linh	Nữ	17/08/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
37	Trương Văn	Linh	Nam	04/02/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
38	Nguyễn Thị Nhật	Linh	Nữ	06/07/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
39	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	09/03/1994	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
40	Nguyễn Bá	Lộc	Nam	24/03/1985	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
41	Huỳnh Văn	Luân	Nam	02/07/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
42	Nguyễn Thị Phương	Mai	Nữ	15/10/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
43	Ngô Thị Hoàng	Mai	Nữ	08/02/1979	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
44	Bùi Thị	Mẫn	Nữ	06/01/1985	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
45	Nguyễn Doãn	Nam	Nam	05/11/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
46	Trần Phương	Nga	Nữ	07/06/1987	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
47	Lê Anh	Ngọc	Nữ	30/10/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
48	Lê Nhật	Nguyệt	Nữ	22/10/1991	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
49	Phan Thị Thanh	Nhàn	Nữ	26/11/1991	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
50	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	29/04/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
51	Võ Thị Thanh	Nhàng	Nữ	25/07/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
52	Hoàng Quốc Cường	Nhật	Nam	05/05/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
53	Đặng Thị Mai	Nhung	Nữ	21/03/1991	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
54	Mai Trà	Ny	Nữ	02/03/1985	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
55	Lê Nguyễn Hoàng	Oanh	Nữ	12/06/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
56	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	14/07/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
57	Phan Nguyễn Châu	Quỳnh	Nam	18/01/1985	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
58	Đặng Vũ	Quỳnh	Nam	23/09/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
59	Hồ Xuân	Tâm	Nam	13/09/1986	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
60	Phan Ngọc	Tân	Nam	16/11/1972	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
61	Lương Hồng	Thái	Nam	01/08/1977	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
62	Nguyễn Thị Kim	Thắm	Nữ	28/03/1982	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
63	Nguyễn Thế	Thành	Nam	18/01/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
64	Huỳnh Chí	Thiện	Nam	11/04/1990	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
65	Võ Thị	Thịnh	Nữ	02/06/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
66	Thái Doãn	Thông	Nam	19/07/1987	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
67	Nguyễn Thiên	Thuận	Nam	05/05/1978	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
68	Lê Thị Thương	Thương	Nữ	06/03/1994	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
69	Phan Thị Hồng	Thúy	Nữ	09/03/1992	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
70	Vũ Ngọc Anh	Thy	Nữ	13/03/1992	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
71	Vi Thị	Tối	Nữ	24/09/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
72	Trần Thị Tuyết	Trâm	Nữ	19/03/1996	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
73	Nguyễn Quỳnh	Trang	Nữ	19/08/1994	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
74	Nguyễn Thị Hoàng	Trúc	Nữ	05/08/1995	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
75	Lý Nhựt	Trường	Nam	20/09/1992	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
76	Trần Minh	Tuân	Nam	19/09/1986	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	

nh

77	Trần Duy	Tùng	Nam	31/08/1981	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
78	Dương Ngọc Bích	Tuyền	Nữ	07/06/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
79	Mạc Bùi Nhã	Uyên	Nữ	06/08/1993	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
80	Phạm Thụy Hồng	Vân	Nữ	21/06/1980	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
81	Đoàn Vũ	Vi	Nữ	18/12/1979	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
82	Trần Thị Yến	Vi	Nữ	16/04/1989	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	
83	Lê Quang	Vinh	Nam	01/10/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
84	Phan	Vinh	Nam	22/10/1985	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
85	Nguyễn Tân	Vinh	Nam	25/11/1983	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
86	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	08/06/1987	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	BSKTTT
87	Hồ Thị Mỹ	Xuân	Nữ	10/10/1984	Luật KT (Luật KD)	Xét tuyển	

Tổng cộng: 87 thí sinh

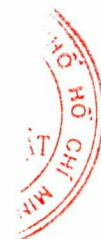
TM. HĐTS ĐẠI HỌC HỆ VL VH, BH NĂM 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Hiệu trưởng

Nguyễn Tiến Dũng



DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC THỨ HAI HỆ VLVH NĂM 2018

Đợt tuyển sinh lần thứ 2 (tháng 8) năm 2018

Tại: Trường Cao đẳng Công nghiệp cao su (Bình Phước)

(Theo Quyết định số 933/ĐHKTL-ĐT ngày 16 tháng 8 năm 2018)

STT	Họ và tên		Giới	Năm sinh	Ngành chương trình đào tạo	Hình thức	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	01/12/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
2	Hoàng Phú	Bắc	Nam	03/10/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
3	Ngô Hồng	Bảo	Nam	02/07/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
4	Nguyễn Đức	Cảnh	Nam	1976	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
5	Hồ Khánh	Chung	Nam	11/12/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
6	Tạ Thị Ngọc	Dung	Nữ	20/04/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
7	Uông Minh	Dương	Nam	15/05/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
8	Nguyễn Trọng	Giáp	Nam	01/07/1984	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
9	Vũ Văn	Hải	Nam	25/06/1980	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
10	Đỗ Thị	Hạnh	Nữ	08/05/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
11	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	18/02/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
12	Phạm Thị	Hiền	Nữ	04/04/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
13	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	23/11/1994	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
14	Đặng Quang	Huy	Nam	22/02/1983	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
15	Nguyễn Văn	Khánh	Nam	03/03/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
16	Nguyễn Thị Mai	Linh	Nữ	01/04/1978	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
17	Nguyễn Văn	Long	Nam	04/05/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
18	Nguyễn Tấn	Long	Nam	06/10/1978	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
19	Trần Quang	Minh	Nam	08/09/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
20	Huỳnh Ngọc	Son	Nam	03/03/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
21	Nguyễn Quang	Tài	Nam	29/05/1995	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
22	Hà Xuân	Tấn	Nam	24/11/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
23	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	08/09/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
24	Tạ Thị	Thoa	Nữ	20/12/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
25	Trần Thị Thanh	Thuận	Nữ	25/07/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
26	Phạm Thị Kim	Thủy	Nữ	21/03/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
27	Tô Thị Thu	Trang	Nữ	29/05/1979	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
28	Nguyễn Đại	Trí	Nam	20/12/1985	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
29	Nguyễn Ngọc	Trinh	Nữ	21/08/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
30	Nguyễn Thành	Trung	Nam	08/02/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
31	Trần	Tý	Nam	02/07/1983	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
32	Hà Thị	Vân	Nữ	29/01/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	



Handwritten signature/initials.

33	Trần Thị Hoàng	Yến	Nam	10/09/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	

Tổng cộng: 33 thí sinh

TM. HĐTS ĐẠI HỌC HỆ VLVH, BH NĂM 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Hiệu trưởng

Nguyễn Tiên Dũng



DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC THỨ HAI HỆ VLVH NĂM 2018*Đợt tuyển sinh lần thứ 2 (tháng 8) năm 2018**Tại: Trường Cao đẳng Dầu khí (Bà Rịa Vũng Tàu)**(Theo Quyết định số 937/ĐHKTL-ĐT ngày 16 tháng 8 năm 2018)*

STT	Họ và tên		Giới	Năm sinh	Ngành chương trình đào tạo	Hình thức	Ghi chú
1	Hoàng Văn	An	Nam	30/11/1976	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
2	Dương Ngọc	Châu	Nam	12/01/1978	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
3	Huỳnh Thị Thủy	Chung	Nữ	15/12/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
4	Vũ Thành	Đạt	Nam	22/09/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
5	Đậu Ngọc	Đức	Nam	27/05/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
6	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	28/08/1983	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
7	Nguyễn Tùng	Dương	Nam	19/07/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
8	Trần Trung	Hiếu	Nam	18/02/1980	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
9	Nguyễn Văn	Huệ	Nam	20/02/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
10	Nguyễn Việt	Hùng	Nam	04/02/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
11	Dương Thị Thu	Hương	Nữ	12/07/1991	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT
12	Ngô Duy	Hường	Nam	21/10/1983	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
13	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	15/03/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
14	Hà Hoàng Ngọc	Khánh	Nữ	25/03/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
15	Phan Ngọc	Khuê	Nam	14/11/1980	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
16	Nguyễn Thị Xuân	Lan	Nữ	02/07/1992	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
17	Hoàng Xuân	Long	Nam	03/03/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
18	Mai Đức	Long	Nam	14/12/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
19	Trịnh Thị Nguyệt	Minh	Nữ	29/12/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
20	Đinh Thị	Ngân	Nữ	06/04/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
21	Đinh Thị	Ngọc	Nữ	06/02/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
22	Vũ Như	Ngọc	Nam	23/10/1989	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
23	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	26/12/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
24	Lê Thanh	Phượng	Nữ	23/08/1990	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
25	Trương Hồng	Quân	Nam	24/09/1981	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
26	Phan Thị	Quyết	Nữ	17/11/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
27	Trần Thị	Thảo	Nữ	13/07/1985	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
28	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	26/09/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
29	Lý Thanh	Tiến	Nam	21/10/1962	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
30	Đỗ Thiên	Tôn	Nam	01/03/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
31	Phan Văn	Trà	Nam	20/06/1983	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
32	Nguyễn Anh	Trọng	Nam	09/11/1988	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
33	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	24/11/1981	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	BSKTTT

34	Phạm Thị Ngọc	Tú	Nữ	26/06/1978	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
35	Phạm Anh	Tuấn	Nam	14/10/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
36	Bùi Minh	Tuấn	Nam	04/01/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
37	Đặng Anh	Tuấn	Nam	12/01/1972	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
38	Lê Văn	Tùng	Nam	02/11/1987	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
39	Trần Minh	Tuyến	Nam	04/06/1986	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
40	Lê Thị	Út	Nữ	16/06/1982	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
41	Nuyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	08/10/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	
42	Nguyễn Thị Thu	Yến	Nữ	20/01/1993	Luật (Luật dân sự)	Xét tuyển	

Tổng cộng: 42 thí sinh

TM. HĐTS ĐẠI HỌC HỆ VLVH, BH NĂM 2018
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Hiệu trưởng
Nguyễn Tiến Dũng

